# Những thành phần thường gặp trên giao diện website

Khi thiết kế một **giao diện website**, các thành phần cơ bản sau thường xuất hiện để giúp người dùng **dễ sử dụng và điều hướng tốt hơn**.

## 1️. Header (Phần đầu trang)

📌 **Chứa:**  
✅ Logo, tên thương hiệu.  
✅ Thanh điều hướng (Navigation Bar).  
✅ Nút đăng nhập/đăng ký (Login/Signup).  
✅ Menu, tìm kiếm, biểu tượng giỏ hàng.

🔹 **Ví dụ:**

html

<header>

<img src="logo.png" alt="Logo">

<nav>

    <ul>

    <li><a href="#">Trang chủ</a></li>

    <li><a href="#">Dịch vụ</a></li>

    <li><a href="#">Liên hệ</a></li>

    </ul>

</nav>

</header>

## 2️. Navbar (Thanh điều hướng)

📌 **Giúp người dùng di chuyển giữa các trang**.  
✅ Có thể nằm trong **Header** hoặc ở bên trái/phải.  
✅ Thường chứa **dropdown menu** hoặc **menu hamburger** (trên mobile).

🔹 **Ví dụ:**

html

<nav class="navbar">

    <ul>

        <li><a href="#">Home</a></li>

        <li><a href="#">About</a></li>

        <li><a href="#">Services</a></li>

    </ul>

</nav>

## 3️. Hero Section (Banner chính)

📌 **Phần nổi bật nhất trên trang chủ**.  
✅ Chứa **hình ảnh lớn, tiêu đề, mô tả ngắn, nút CTA (Call To Action)**.  
✅ Thu hút sự chú ý của người dùng ngay lập tức.

🔹 **Ví dụ:**

html

<section class="hero">

    <h1>Chào mừng bạn đến với Website của chúng tôi!</h1>

    <p>Khám phá ngay những dịch vụ tuyệt vời.</p>

    <button>Khám phá ngay</button>

</section>

## 4️. Content Section (Phần nội dung chính)

📌 **Hiển thị nội dung quan trọng của trang web**, gồm:  
✅ **Danh sách sản phẩm / dịch vụ**.  
✅ **Bài viết blog / tin tức**.  
✅ **Giới thiệu công ty / team / khách hàng**.

🔹 **Ví dụ:**

html

<section class="content">

    <h2>Dịch vụ của chúng tôi</h2>

    <div class="service">

      <h3>Thiết kế web</h3>

      <p>Dịch vụ thiết kế website chuyên nghiệp.</p>

    </div>

</section>

## 5️. Sidebar (Thanh bên cạnh - tùy chọn)

📌 **Dùng để hiển thị thông tin phụ như:**  
✅ Danh mục sản phẩm.  
✅ Bài viết nổi bật.  
✅ Liên kết nhanh.

🔹 **Ví dụ:**

html

<aside class="sidebar">

    <h3>Danh mục</h3>

    <ul>

      <li><a href="#">Công nghệ</a></li>

      <li><a href="#">Sức khỏe</a></li>

    </ul>

</aside>

## 6️. Footer (Phần chân trang)

📌 **Chứa thông tin liên hệ, bản quyền, chính sách, mạng xã hội**.

🔹 **Ví dụ:**

html

<footer>

    <p>&copy; 2024 Website của tôi. Mọi quyền được bảo lưu.</p>

    <ul>

      <li><a href="#">Chính sách bảo mật</a></li>

      <li><a href="#">Điều khoản sử dụng</a></li>

    </ul>

</footer>

## 7️. Contact Form (Biểu mẫu liên hệ)

📌 **Cho phép người dùng gửi tin nhắn hoặc đăng ký dịch vụ**.

🔹 **Ví dụ:**

html

<form class="contact-form">

    <input type="text" placeholder="Họ và tên">

    <input type="email" placeholder="Email">

    <textarea placeholder="Tin nhắn của bạn"></textarea>

    <button type="submit">Gửi</button>

</form>

## 8️. CTA (Call To Action - Kêu gọi hành động)

📌 **Dùng để thu hút người dùng thực hiện hành động như đăng ký, mua hàng**.

🔹 **Ví dụ:**

html

Sao chépChỉnh sửa

<button class="cta-button">Đăng ký ngay</button>

## 9️. Testimonials (Nhận xét khách hàng)

📌 **Hiển thị đánh giá, phản hồi từ khách hàng**.

🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="testimonial">

    <p>"Dịch vụ rất tốt, tôi rất hài lòng!"</p>

    <h4>- Nguyễn Văn A</h4>

</div>

## 10. Các thành phần khác

✅ **Gallery** (Thư viện ảnh)  
✅ **Pricing Table** (Bảng giá)  
✅ **Progress Bar** (Thanh tiến trình)  
✅ **FAQ (Câu hỏi thường gặp)**  
✅ **Search Bar (Thanh tìm kiếm)**

💡 **Kết luận:** **Giao diện website chuyên nghiệp** cần có các thành phần trên để giúp người dùng dễ dàng điều hướng, tìm kiếm thông tin và trải nghiệm tốt hơn. 🚀

**Bạn đã nói:**

còn nữa không

**ChatGPT đã nói:**

Có rất nhiều thành phần khác trong giao diện website, tùy theo mục đích và loại website mà có thể bổ sung thêm. Dưới đây là một số thành phần nâng cao khác thường thấy:

## 11. Mega Menu (Menu mở rộng)

📌 **Dùng cho website có nhiều danh mục con** như **thương mại điện tử, tin tức**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<nav class="mega-menu">

    <ul>

      <li>

        <a href="#">Sản phẩm</a>

        <div class="submenu">

          <a href="#">Laptop</a>

          <a href="#">Điện thoại</a>

          <a href="#">Phụ kiện</a>

        </div>

      </li>

      <li><a href="#">Dịch vụ</a></li>

      <li><a href="#">Liên hệ</a></li>

    </ul>

</nav>

## 12. Breadcrumbs (Đường dẫn điều hướng)

📌 **Giúp người dùng biết họ đang ở đâu trên website**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<nav class="breadcrumbs">

    <a href="#">Trang chủ</a> &gt; <a href="#">Sản phẩm</a> &gt; <span>Laptop</span>

</nav>

## 13. Slider (Trình chiếu hình ảnh hoặc nội dung)

📌 **Dùng để hiển thị ảnh nổi bật, bài viết nổi bật**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="slider">

    <img src="banner1.jpg" alt="Banner 1">

    <img src="banner2.jpg" alt="Banner 2">

</div>

## 14. Card (Thẻ nội dung)

📌 **Hiển thị nội dung dạng thẻ, thường thấy trong blog, danh sách sản phẩm**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="card">

    <img src="product.jpg" alt="Sản phẩm">

    <h3>Tên sản phẩm</h3>

    <p>Mô tả ngắn gọn.</p>

    <button>Mua ngay</button>

</div>

## 15. Accordion (Nội dung thu gọn / mở rộng)

📌 **Dùng cho FAQ hoặc thông tin cần ẩn/hiện khi click**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="accordion">

    <button class="accordion-button">Câu hỏi 1</button>

    <div class="accordion-content">

      <p>Câu trả lời chi tiết.</p>

    </div>

</div>

## 16. Progress Bar (Thanh tiến trình)

📌 **Hiển thị tiến trình hoàn thành một công việc**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="progress">

    <div class="progress-bar" style="width: 70%;">70%</div>

</div>

## 17. Tabs (Chuyển đổi nội dung theo tab)

📌 **Dùng để hiển thị nhiều nội dung trong một khu vực**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="tabs">

    <button class="tab-link">Tab 1</button>

    <button class="tab-link">Tab 2</button>

    <div class="tab-content">Nội dung Tab 1</div>

    <div class="tab-content">Nội dung Tab 2</div>

</div>

## 18. Pricing Table (Bảng giá dịch vụ)

📌 **Thường thấy trong các trang SaaS hoặc dịch vụ có gói giá khác nhau**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="pricing-table">

    <div class="plan">

      <h3>Gói Cơ Bản</h3>

      <p>$10/tháng</p>

      <button>Chọn</button>

    </div>

    <div class="plan">

      <h3>Gói Cao Cấp</h3>

      <p>$30/tháng</p>

      <button>Chọn</button>

    </div>

</div>

## 19. Modal (Cửa sổ popup)

📌 **Dùng để hiển thị nội dung quan trọng mà không cần chuyển trang**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="modal">

    <div class="modal-content">

      <h3>Thông báo</h3>

      <p>Nội dung popup ở đây.</p>

      <button>Đóng</button>

    </div>

</div>

## 20. Notification (Thông báo)

📌 **Dùng để hiển thị thông báo quan trọng cho người dùng**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="notification">

    <p>Bạn có tin nhắn mới!</p>

    <button>Đóng</button>

</div>

## 21. Countdown Timer (Bộ đếm ngược)

📌 **Dùng cho chương trình khuyến mãi, sự kiện sắp diễn ra**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="countdown">

    <span>10:00:00</span>

</div>

## 22. Chatbox / Chatbot (Hỗ trợ khách hàng tự động)

📌 **Hỗ trợ người dùng tương tác nhanh với website**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="chatbox">

    <button>Mở Chat</button>

    <div class="chat-content">Chào bạn! Tôi có thể giúp gì?</div>

</div>

## 23. Sticky Elements (Phần tử cố định trên màn hình)

📌 **Giúp hiển thị nội dung quan trọng ngay cả khi cuộn trang**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="sticky-button">

    <button>Liên hệ ngay</button>

</div>

24. Social Media Icons (Nút mạng xã hội**)**

📌 **Cho phép người dùng chia sẻ nội dung hoặc theo dõi trang**.  
🔹 **Ví dụ:**

html

<div class="social-icons">

    <a href="#"><img src="facebook.png"></a>

    <a href="#"><img src="twitter.png"></a>

</div>

## 25. Scroll-to-Top Button (Nút cuộn lên đầu trang)

📌 Dùng để giúp người dùng trở lại đầu trang dễ dàng.  
🔹 Ví dụ:

html

<button class="scroll-top">↑</button>

**🔥 Tổng kết**

📌 **Website chuyên nghiệp** không chỉ có **header, footer, content** mà còn có **nhiều thành phần mở rộng** để giúp trải nghiệm người dùng tốt hơn.

✅ Các thành phần phổ biến như:

* **Header, Navbar, Hero Section, Footer, Sidebar.**
* **Cards, Sliders, Tabs, Pricing Tables, Progress Bars.**
* **Countdown Timers, Chatbots, Notifications, Modals.**

🛠 **Bạn cần thành phần nào cụ thể để mình hướng dẫn chi tiết hơn?** 🚀

Website mẫu: <https://www.w3schools.com/w3css/tryw3css_templates_band.htm>

1.Phân tích

2. Dựng base (xây móng)

3. Xây dựng từng phần theo phân tích

4. Hoàn thiện